

Số: 91/2022/QĐST - HNGĐ

Đơn Dương, ngày 19 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 150/2022/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: chị Đặng Thị Thùy N, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: anh Trần Hữu Th, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ Luật Tổ tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 11 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đặng Thị Thùy N và anh Trần Hữu Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Thùy N và anh Trần Hữu Th.

2.2. Về con chung:

2.2.1. Giao cháu Trần Ngọc Tú V, sinh ngày 21/01/2016 và cháu Trần Ngọc Gia H, sinh ngày 06/6/2020 cho chị Đặng Thị Thùy N được trực tiếp

nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

2.2.2. Chị Đặng Thị Thùy N và anh Trần Hữu Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt vấn đề giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị Thùy N và anh Trần Hữu Th đều thống nhất xác nhận quá trình chung sống giữa đôi bên không có tài sản chung và nợ chung nên không đặt vấn đề giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đặng Thị Thùy N nhận chịu hết số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, căn cứ Biên lai thu tiền số 0003993 ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, hoàn trả cho chị Đặng Thị Thùy N số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn thừa. Anh Trần Hữu Th không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014”.

Nơi nhân:

- TAT;
- VKS;
- THA;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bình

